TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỰC THẮNG KHOA CỔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÀI TẬP LỚN/ĐỔ ÁN CUỐI KÌ MÔN LẬP TRÌNH WEB VÀ ỨNG DỤNG

WEBSITE ĐẶT VẾ XEM PHIM TRỰC TUYẾN

Người hướng dẫn: THS VŨ ĐÌNH HỒNG

Người thực hiện: NGÔ CHÍ CƯỜNG - 52100778

BÙI QUANG THỊNH - 52100584

HUÝNH NHẬT LINH - 52100815

KIỀU CAO MINH KIỆT - 52100811

PHÙNG THỊ THỦY TIÊN - 52100846

Lớp : 21050201

Khoá : 25

THÀNH PHÓ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2023

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỰC THẮNG KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÀI TẬP LỚN/ĐỔ ÁN CUỐI KÌ MÔN LẬP TRÌNH WEB VÀ ỨNG DỤNG

WEBSITE ĐẶT VẾ XEM PHIM TRỰC TUYẾN

Người hướng dẫn: THS VŨ ĐÌNH HỒNG

Người thực hiện: NGÔ CHÍ CƯỜNG - 52100778

BÙI QUANG THỊNH - 52100584

HUÝNH NHẬT LINH - 52100815

KIỀU CAO MINH KIỆT - 52100811

PHÙNG THỊ THỦY TIÊN - 52100846

Lớp : 21050201

Khoá : 25

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2023

LÒI CẢM ƠN

Trước tiên, chúng em xin gửi tới Thầy Vũ Đình Hồng lời cảm ơn chân thành nhất. Thầy là người đã mang đến cho chúng em nhiều kiến thức, kinh nghiệm và trong môn học Lập trình Web và Ứng dụng. Suốt quá trình giảng dạy, Thầy luôn đưa ra những bài học chân thật, đầy sự tận tâm và nhiệt huyết.

Chúng em cũng xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến tất cả các giáo viên trong Khoa Công nghệ thông tin của Trường Đại học Tôn Đức Thắng. Nhờ những kiến thức và kinh nghiệm mà các thầy cô đã chia sẻ, chúng em đã có thể hoàn thiện bài báo cáo này với chất lượng tốt nhất.

Cuối cùng, chúng em xin gửi lời cảm ơn đến gia đình và các bạn trong nhóm thực hành của chúng tôi. Những người bạn này đã luôn ở bên chúng em trong suốt quá trình học tập và giúp đỡ chúng em, là nguồn động lực rất lớn giúp chúng em tiến bộ hơn trong môn học của mình.

Chúng em rất cảm kích và tự hào khi được học tập và trải nghiệm những điều tuyệt vời như vậy. Chúng em hy vọng rằng sẽ có thể tiếp tục nhận được sự giúp đỡ và hướng dẫn từ các thầy cô để phát triển bản thân và đóng góp vào xã hội. Một lần nữa, chúng em xin chân thành cảm ơn!

ĐỒ ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Tôi xin cam đoan rằng đây là sản phẩm của sự nghiên cứu và cống hiến của chúng tôi, được hướng dẫn và hỗ trợ khoa học bởi Giảng viên Vũ Đình Hồng - người đã tận tâm dành thời gian và tâm huyết để giúp chúng tôi hoàn thiện đề tài này. Những kết quả và nội dung của đề tài là chân thật và chưa từng được công bố dưới bất kỳ hình thức nào trước đây. Các số liệu và thông tin trong bảng biểu được tác giả thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và đều được ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo để phục vụ cho việc phân tích, đánh giá và nhận xét.

Hơn nữa, chúng tôi đã trích dẫn và chú thích nguồn gốc đầy đủ các nhận xét, đánh giá và số liệu từ các tác giả khác, cũng như cơ quan tổ chức khác trong luận văn này. Chúng tôi cam kết tuân thủ đạo đức nghiêm túc và trung thực, và sẵn sàng chịu trách nhiệm hoàn toàn nếu phát hiện bất kỳ hành vi gian lận nào trong nội dung của luận văn này. Chúng tôi hiểu rằng Trường Đại học Tôn Đức Thắng không chịu trách nhiệm về bất kỳ vi phạm tác quyền hay bản quyền nào do chúng tôi gây ra trong quá trình thực hiện đề tài này.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2023

Tác giả

Ngô Chí Cường

Phùng Thị Thủy Tiên

Kiều Cao Minh Kiệt

Bùi Quang Thịnh

Huỳnh Nhật Linh

PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

Phần xác nhận của GV hướng dấ	an
	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm (kí và ghi họ tên)
Phần đánh giá của GV chấm bài	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm (kí và ghi họ tên)

TÓM TẮT

Đồ án này tập trung vào việc phát triển một trang web bán vé xem phim trực tuyến và quản lý thông tin về vé xem phim. Trang web sẽ cung cấp cho người dùng một nền tảng trực tuyến để mua vé xem phim một cách thuận tiện và nhanh chóng.

Trang web này sẽ được xây dựng trên nền tảng web HTML, CSS và JavaScript, sử dụng cơ sở dữ liệu để lưu trữ thông tin về các rạp chiếu phim, các bộ phim, các suất chiếu và vé xem phim. Trang web sẽ có giao diện thân thiện, màu sắc chủ đạo là các tone màu tối làm dịu mắt người dùng, cho phép người dùng tìm kiếm và mua vé xem phim một cách dễ dàng.

Người dùng sẽ có thể đăng ký và đăng nhập để tạo ra một tài khoản cá nhân, lưu trữ thông tin về các vé xem phim đã mua và quản lý thông tin cá nhân. Trang web cũng sẽ có tính năng đặt vé trực tuyến, cho phép người dùng lựa chọn rạp chiếu phim, suất chiếu, loại vé và số lượng vé để mua.

Trang web cũng sẽ cung cấp các thông tin chi tiết về các suất chiếu, bao gồm thông tin về phim, rạp chiếu phim, giờ chiếu, số lượng vé còn lại và giá vé. Trang web sẽ tự động cập nhật thông tin về số lượng vé còn lại sau khi người dùng đã đặt vé. Ngoài ra, trang web còn cung cấp các tính năng quản lý cho quản lý rạp chiếu phim, bao

Ngoại ra, trang web con cung cap các tính nang quan lý cho quan lý rạp chiều phim, bao gồm quản lý thông tin về phim, rạp chiếu phim, suất chiếu và vé xem phim. Quản lý cũng có thể xem thông tin về số lượng vé bán được và doanh thu từ các suất chiếu.

Tóm lại, đồ án này tập trung vào phát triển một trang web bán vé xem phim trực tuyến và quản lý thông tin về vé xem phim. Trang web sẽ cung cấp nhiều tính năng hữu ích cho người dùng và quản lý, giúp cung cấp trải nghiệm mua vé xem phim trực tuyến tốt nhất..

MỤC LỤC

LỜI CẢM (ON	i
PHẦN XÁO	C NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN	iv
TÓM TẮT		v
MỤC LỤC		1
DANH MỤ	JC CÁC BẢNG BIỂU, HÌNH VỄ, ĐỒ THỊ	4
CHƯƠNG	1 – Giới thiệu đề tài	6
1.1	Lý do chọn đề tài	6
1.2	Phương pháp nghiên cứu	6
	1.1.1 Về mặt lý thuyết	6
	1.1.2 Về mặt lập trình	7
	1.1.2 Về mặt hoạt động	7
1.2 P	Phạm vi đối tượng của đề tài	8
CHƯƠNG 2	2 – Cσ sở lý thuyết	9
2.1 (Giới thiệu về website	9
2.2 N	Ngôn ngữ xây dựng website	9
	2.2.1 PHP	9
	2.2.2 HTML	11
	2.2.3 CSS	12
	2.2.4 Javascript	13
	2.2.5 MySQL	14
CHƯƠNG :	3 – PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG	16
3.1 E	Đặt vấn đề	16
3.2 E	Đặc tả hệ thống	16
	3.2.1 Chức năng của người quản lý(Admin)	16
	3.2.2 Chức năng của khách hàng	17
3.3 P	Phân tích và thiết kế	18

3.3.1 Mô hình use case tông quát	18
3.3.2 ERD	19
3.3.3 Mô hình quan hệ	20
3.3.4 Hoạt động chính	20
CHƯƠNG 4 – HIỆN THỰC	27
4.1 Link bản thiết kế	27
4.2 Phần Admin	27
4.3 Phần chung : Thông tin tài khảo, đổi mật khẩu	36
4.4 Khách hàng	37
CHƯƠNG 5 – KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC	45

DANH MỤC KÍ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT

CÁC KÝ HIỆU CÁC CHỮ VIẾT TẮT

PHP: Personal Home Page

MVC: Model-View-Controller

HTML: HyperText Markup Language

CSS: Cascading Style Sheets

UX: User Experience

UI: User Interface

AJAX: Asynchronous Javascript and XML

DOM: Document Object Model

API: Application Programming Interface

JSON: JavaScript Object Notation

HTTP : Hypertext Transfer Protocol

WWW: World Wide Web

ERD: Entity relationship model

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU, HÌNH VỄ, ĐỒ THỊ

DANH MUC HÌNH	
Hình 1 Usecase tổng quan	19
Hình 2 ERD	20
Hình 3 Mô hình quan hệ	20
Hình 4 Hoạt động đăng nhập của user	21
Hình 5 Hoạt động đặt vé và thanh toán của khách hàng	22
Hình 6 Hoạt động xem lịch sử đặt vé	23
Hình 7 Hoạt động phân loại phim theo thể loại của khách hàng	23
Hình 8 Hoạt động quản lý thêm item của quản lý	24
Hình 9 Hoạt động sửa thông tin item của quản lý	25
Hình 10 Danh sách người dùng - Admin	27
Hình 11 Sửa thông tin người dùng - Admin	28
Hình 12 Thêm người dùng - Admin	28
Hình 13 Danh sách phim - Admin	29
Hình 14 Sửa thông phim - Admin	29
Hình 15 Thêm phim - Admin	30
Hình 16 Hiển thị lịch sử đặt vé - Admin	30
Hình 17 Sửa thông tin vé - Admin	31
Hình 18 Thêm vé - Admin	31
Hình 19 Danh sách lịch chiếu - Admin	32
Hình 20 Sửa thông tin lịch chiếu - Admin	32
Hình 21 Thêm lịch chiếu - Admin	33
Hình 22 Danh sách combo - Admin	33
Hình 23 Sửa thông tin combo - Admin	34
Hình 24 Thêm combo - Admin	34
Hình 25 Giao diện thống kê - Admin	35

Hình 26 Thống kê theo năm - Admin	35
Hình 27 Thống kê theo quý – Admin	36
Hình 28 Thông tin chung	36
Hình 29 Đổi mật khẩu	37
Hình 30 Trang chủ - Khách hàng	38
Hình 31 Chi tiết phim – Khách hàng	39
Hình 32 Giao diện lịch chiếu – Khách hàng	40
Hình 33 Giao diện listfilm – Khách hàng	41
Hình 34 Giao diện đặt vé – Khách hàng	42
Hình 35 Giao diện chọn combo – Khách hàng	43
Hình 36 Giao diện thanh toán – Khách hàng	43
Hình 37 Giao diện hiển thị thanh toán thành công	44
DANH MỤC BẢNG	

CHƯƠNG 1 – Giới thiệu đề tài

1.1 Lý do chọn đề tài

Để cung cấp cho khách hàng của họ một trải nghiệm đặt vé trực tuyến thuận tiện và dễ dàng hơn ta cần một trang web đặt vé xem phim. Thay vì phải đến rạp chiếu phim để mua vé trực tiếp, khách hàng có thể dễ dàng đặt vé trực tuyến thông qua trang web. Điều này giúp tiết kiệm thời gian và công sức cho khách hàng và đồng thời giúp rạp chiếu phim quản lý vé và số lượng khách hàng một cách hiệu quả hơn.

Ngoài ra, trang web đặt vé còn cung cấp cho khách hàng nhiều thông tin hữu ích về các suất chiếu, phim đang chiếu, giá vé và các chương trình khuyến mãi, giúp khách hàng có thể lựa chọn suất chiếu phù hợp và tiết kiệm chi phí. Trang web đặt vé cũng giúp rạp tăng khả năng tiếp cận khách hàng, tăng doanh thu và cạnh tranh với các rạp chiếu phim khác trên thị trường.

1.2 Phương pháp nghiên cứu

1.1.1 Về mặt lý thuyết

- Thiết kế giao diện người dùng (UI/UX): Khi thiết kế trang web đặt vé xem phim, chúng ta sẽ phải quan tâm đến việc tạo ra một giao diện thân thiện, dễ sử dụng và hấp dẫn người dùng. Đây là một lý thuyết quan trọng trong việc phát triển sản phẩm công nghệ.
- Quản lý cơ sở dữ liệu: Khi thiết kế trang web đặt vé xem phim, chúng ta sẽ phải
 lưu trữ và quản lý thông tin liên quan đến các phim, suất chiếu, đặt vé của khách
 hàng, v.v. Đây là một lý thuyết quan trọng trong việc phát triển phần mềm.
- Thiết kế trang web động: Khi thiết kế trang web đặt vé xem phim, chúng ta sẽ phải tạo ra các trang web động, cho phép khách hàng tương tác với các tính năng của trang web như chọn ghế, chọn phim, thanh toán, v.v. Đây là một lý thuyết quan trọng trong việc phát triển ứng dụng web.

- Quản lý đơn hàng và thanh toán: Khi thiết kế trang web đặt vé xem phim, chúng ta sẽ phải quản lý các đơn hàng và thanh toán của khách hàng. Đây là một lý thuyết quan trọng trong việc phát triển các ứng dụng thương mại điện tử.
- Tối ưu hóa trang web: Khi thiết kế trang web đặt vé xem phim, chúng ta sẽ phải tối ưu hóa trang web để đảm bảo tốc độ truy cập nhanh và giảm thiểu thời gian tải trang. Đây là một lý thuyết quan trọng trong việc tối ưu hóa trang web và cải thiện trải nghiệm người dùng.

1.1.2 Về mặt lập trình

- Sử dụng ngôn ngữ HTML, Javascript, CSS để xây dựng web,
- PHP: Đây là ngôn ngữ lập trình phía server, được sử dụng để lấy dữ liệu từ cơ sở dữ liêu.
- MySQL: Đây là hệ quản trị cơ sở dữ liệu được sử dụng để lưu trữ thông tin.
- Framework: Các framework như Bootstrap và jQuery được sử dụng để giúp thiết kế web nhanh hơn và tiết kiệm thời gian lập trình.
- Các công nghệ khác như AJAX, JSON và các tiêu chuẩn web khác như HTTP để tăng tính năng và hiệu quả của trang web.

1.1.2 Về mặt hoạt động

- O Các chức năng cho khách hàng:
 - Đặt vé online: Khách hàng có thể đăng nhập vào trang, chọn phim, suất chiếu, ghế ngồi và số lượng vé để đặt trực tuyến.
 - Tìm kiếm phim và suất chiếu: Khách hàng có thể tìm kiếm phim và suất chiếu theo ngày, giờ, tên phim và địa điểm.
 - Thanh toán trực tuyến: Khách hàng có thể thanh toán vé của mình trực tuyến qua phương thức ví điện tử Momo,...
 - Quản lý tài khoản: Khách hàng có thể quản lý thông tin cá nhân, lịch sử đặt vé, các ưu đãi và thông báo của trang web.

- o Các chức năng cho admin:
 - Quản lý phim và suất chiếu: Admin có thể thêm, sửa và xóa thông tin phim và suất chiếu.
 - Quản lý đặt vé: Admin có thể xem, xác nhận, hủy bỏ các đơn đặt vé của khách hàng.
 - Quản lý khách hàng: Admin có thể xem, sửa và xóa thông tin cá nhân của khách hàng.
 - Quản lý doanh thu: Admin có thể xem doanh thu theo phim, suất chiếu và ngày, tháng, năm.
 - Quản lý ưu đãi và khuyến mãi: Admin có thể thêm, sửa và xóa các ưu đãi và khuyến mãi để áp dụng cho khách hàng.
 - Quản lý menu: Admin có thể thêm xóa sửa các combo, đồ ăn có bán trong rạp.

1.2 Phạm vi đối tượng của đề tài

Phạm vi của trang web là cung cấp thông tin về các rạp chiếu phim của hệ thống, các phim đang chiếu và sắp chiếu, giá vé, lịch chiếu, chương trình khuyến mãi, tin tức liên quan đến nghệ thuật điện ảnh. Đồng thời, trang web cũng cung cấp cho khách hàng các dịch vụ đặt vé trực tuyến và mua vé trực tuyến để thuận tiện cho việc đi xem phim.

Đối tượng của trang web là khách hàng đang quan tâm đến các bộ phim mới nhất và muốn tìm kiếm thông tin về các rạp chiếu phim của hệ thống rạp. Ngoài ra, đối tượng cũng bao gồm những người muốn đặt vé hoặc mua vé trực tuyến để tiết kiệm thời gian và tránh tình trạng hết vé khi đến rạp xem phim. Đối tượng khác là nhân viên quản lý của hệ thống, bao gồm quản lý rạp chiếu phim, quản lý đặt vé và các công việc liên quan đến bán vé trực tuyến.

CHƯƠNG 2 – Cơ sở lý thuyết

2.1 Giới thiệu về website

Website hay trang web là một tài liệu trên World Wide Web (WWW) được thiết kế để được truy cập thông qua mạng internet. Nó bao gồm một tập hợp các trang web liên kết với nhau và thường bao gồm các thông tin, hình ảnh, video, âm thanh, và các chức năng tương tác khác.

Mỗi trang web có một địa chỉ duy nhất được gọi là URL (Uniform Resource Locator) để người dùng có thể truy cập trang đó thông qua trình duyệt web của họ. Trang web có thể được sử dụng để cung cấp thông tin, quảng cáo, bán hàng trực tuyến, giao tiếp trực tuyến, truyền tải nội dung, chia sẻ thông tin và thực hiện nhiều chức năng khác tùy thuộc vào mục đích của trang web đó.

2.2 Ngôn ngữ xây dựng website

2.2.1 PHP

- a) PHP là gì?
- PHP là từ viết tắt của "PHP: Hypertext Preprocessor", có nghĩa là một công cụ xử lý
 mã nguồn mở được sử dụng để tạo các trang web động.
- PHP là một ngôn ngữ lập trình phổ biến, được sử dụng rộng rãi trên toàn thế giới.
- Các tập lệnh PHP được thực thi trên máy chủ (server-side), nghĩa là mã PHP được
 xử lý trên máy chủ trước khi trang web được truyền tải đến người dùng.
- PHP là một phần mềm mã nguồn mở và miễn phí để tải về và sử dụng, điều này rất thuận tiện cho các nhà phát triển để tạo ra các trang web động một cách nhanh chóng và hiệu quả.
 - b) File PHP là gì?
- Các tệp PHP là các tệp văn bản đơn giản mà có thể chứa nhiều loại mã, bao gồm mã văn bản, HTML, CSS, JavaScript và mã PHP. Mã PHP có thể được nhúng vào các trang web và được sử dụng để tạo ra các ứng dụng web động.

- Khi trang web yêu cầu một tệp PHP, máy chủ sẽ lấy mã PHP từ tệp đó và thực thi nó. Kết quả của mã PHP sẽ được trả về trình duyệt của người dùng dưới dạng HTML thuần túy. Điều này có nghĩa là người dùng sẽ không thấy bất kỳ mã PHP nào trên trang web của họ, chỉ có HTML và các thành phần web khác.
- Phần mở rộng của tệp PHP là ".php". Khi tệp được lưu với phần mở rộng này, máy chủ sẽ hiểu rằng đó là một tệp PHP và sẽ xử lý mã trong đó để tạo ra trang web động.
 - c) PHP có thể làm gì?
- PHP có thể tạo nội dung trang web động: PHP có thể tạo ra các trang web động, tức là trang web có nội dung thay đổi theo dữ liệu đầu vào. Điều này giúp cho việc xây dựng trang web linh hoạt và đa dạng hơn.
- PHP có thể thao tác với các tệp trên máy chủ: PHP có khả năng tạo, mở, đọc, ghi, xóa và đóng các tệp trên máy chủ. Điều này cho phép PHP thao tác với các tệp tin và cơ sở dữ liệu để tạo ra nội dung động cho trang web.
- PHP có thể thu thập dữ liệu từ biểu mẫu: PHP có khả năng thu thập dữ liệu từ biểu mẫu được đệ trình trên trang web. Điều này cho phép các trang web sử dụng biểu mẫu để thu thập thông tin từ người dùng.
- PHP có thể gửi và nhận cookie: PHP có thể tạo và nhận cookie để lưu trữ thông tin đăng nhập và nhận diện người dùng.
- PHP có thể thêm, xóa và sửa đổi dữ liệu trong cơ sở dữ liệu: PHP có khả năng thao tác với cơ sở dữ liệu để thêm, xóa và sửa đổi dữ liệu. Điều này cho phép các trang web lưu trữ và truy xuất dữ liệu từ cơ sở dữ liệu.
- PHP có thể điều khiển quyền truy cập của người dùng: PHP có thể kiểm soát quyền truy cập của người dùng đến các trang web và các chức năng trên trang web. Điều này cho phép các trang web giới hạn truy cập vào các phần của trang web hoặc các chức năng chỉ được sử dụng bởi những người dùng đăng nhập.
- PHP có thể mã hóa dữ liệu: PHP có thể mã hóa dữ liệu để bảo mật thông tin của người dùng trên trang web.

- PHP có thể tạo ra các tệp không phải là HTML: PHP không giới hạn trong việc tạo
 ra các tệp HTML mà còn có thể tạo ra các tệp hình ảnh hoặc tệp PDF. PHP cũng có
 thể tạo ra các tệp văn bản khác như XHTML hoặc XML.
 - d) Tại sao lại chọn PHP?
- PHP có thể chạy trên nhiều nền tảng khác nhau (Windows, Linux, Unix, Mac OS X, vv.), do đó nó rất linh hoạt và dễ dàng triển khai trên các máy chủ khác nhau.
- PHP tương thích với hầu hết các máy chủ được sử dụng hiện nay (Apache, IIS, vv.),
 vì vậy bạn không cần phải thay đổi máy chủ hoặc hệ thống của mình khi sử dụng
 PHP.
- PHP hỗ trợ một loạt các cơ sở dữ liệu, bao gồm MySQL, Oracle, PostgreSQL,
 Microsoft SQL Server và nhiều hơn nữa.
- PHP miễn phí. Bạn có thể tải nó về từ trang web chính thức của PHP: www.php.net.
- PHP dễ học và chạy hiệu quả trên máy chủ.

2.2.2 HTML

- a) HTML là gì?
- HTML là viết tắt của "Hyper Text Markup Language" (Ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản): HTML là một ngôn ngữ đánh dấu được sử dụng để tạo các trang web.
- HTML là ngôn ngữ đánh dấu tiêu chuẩn để tạo ra các trang web: Đây là một ngôn ngữ đánh dấu được sử dụng phổ biến để tạo ra các trang web, nó được hỗ trợ bởi hầu hết các trình duyệt web hiện nay.
- HTML mô tả cấu trúc của một trang web: HTML được sử dụng để xác định cấu trúc của trang web, bao gồm các phần tử như tiêu đề, đoạn văn bản, hình ảnh, liên kết và các phần tử khác.
- HTML bao gồm một chuỗi các phần tử: HTML được cấu thành từ một chuỗi các
 phần tử được sử dụng để định dạng và hiển thị nội dung trên trang web.

Các phần tử HTML cho trình duyệt biết cách hiển thị nội dung của trang web, như là "đây là tiêu đề", "đây là đoạn văn bản", "đây là liên kết",...: Các phần tử HTML có thể được sử dụng để định dạng và hiển thị nội dung trên trang web. Chúng được sử dụng để cho trình duyệt biết cách hiển thị nội dung của trang web, bao gồm các tiêu đề, đoạn văn bản, hình ảnh, liên kết và các phần tử khác.

b) Tại sao lại chọn HTML?

- Sự phổ biến: HTML được sử dụng rộng rãi trên toàn thế giới và được hỗ trợ bởi hầu hết các trình duyệt web.
- Dễ học: HTML là một ngôn ngữ đơn giản và dễ học. Bất kỳ ai đều có thể học cách sử dụng HTML để tạo các trang web đơn giản.
- Linh hoạt: HTML cho phép bạn tạo ra các trang web tùy chỉnh với các tính năng khác
 nhau, bao gồm các hình ảnh, video, âm thanh và các thành phần tương tác.
- Tương thích với các công nghệ khác: HTML có thể được kết hợp với các ngôn ngữ khác như CSS và JavaScript để tạo ra các trang web động và tương tác cao.

Tóm lại, HTML là một công nghệ quan trọng trong việc tạo và phát triển các trang web, và nó được sử dụng rộng rãi vì tính linh hoạt, dễ học và tính tương thích với các công nghệ khác.

2.2.3 CSS

- a) CSS là gì?
- CSS là viết tắt của Cascading Style Sheets, một ngôn ngữ định dạng được sử dụng để mô tả cách các phần tử HTML được hiển thị trên màn hình, giấy hoặc phương tiện khác.
- CSS cho phép kiểm soát bố cục của nhiều trang web cùng một lúc và tiết kiệm rất nhiều công việc. Ví dụ, thay vì phải sửa đổi từng trang web riêng lẻ, bạn có thể sử dụng một tệp CSS để điều chỉnh các thuộc tính của nhiều trang web cùng một lúc.

- Các biểu định kiểu bên ngoài được lưu trữ trong các tệp CSS. Điều này cho phép bạn thay đổi giao diện của trang web chỉ bằng cách chỉnh sửa các tệp CSS, mà không cần thay đổi các tệp HTML.
 - b) Tại sao nên sử dụng CSS?
- Quản lý giao diện: CSS giúp bạn quản lý giao diện của trang web bằng cách tách biệt phần giao diện và phần nội dung. Điều này cho phép bạn thay đổi toàn bộ giao diện của trang web mà không làm ảnh hưởng đến nội dung.
- Tiết kiệm thời gian: Bằng cách sử dụng CSS, bạn có thể kiểm soát bố cục của nhiều trang web cùng một lúc. Nếu bạn muốn thay đổi giao diện của trang web, bạn chỉ cần chỉnh sửa một tệp CSS duy nhất thay vì phải thay đổi từng trang riêng lẻ.
- Tăng tốc độ tải trang: Khi bạn sử dụng CSS để định dạng trang web, nó giúp giảm kích thước của tệp HTML và tăng tốc độ tải trang.
- Kiểm soát đa dạng: CSS cho phép bạn kiểm soát đa dạng của phần tử HTML. Bạn có thể thay đổi màu sắc, kích thước, phông chữ, vị trí và hiệu ứng của các phần tử để đáp ứng yêu cầu thiết kế.
- Dễ dàng bảo trì: Khi sử dụng CSS để định dạng trang web, bạn có thể dễ dàng bảo trì và quản lý trang web của mình. Nếu bạn muốn thay đổi giao diện của trang web, bạn chỉ cần sửa đổi các tệp CSS và không cần phải sửa đổi tất cả các trang web riêng lẻ..
 - c) Nhúng CSS vào một trang HTML
- Internal CSS
- External CSS
- Inline CSS

2.2.4 Javascript

a) Javascript là gì?

- JavaScript là một ngôn ngữ lập trình thông dịch (interpreted programming language) thường được sử dụng để thêm các tính năng động cho trang web. Ban đầu được phát triển để tương tác với trang web theo cách động và liên tục phát triển để có thể thực hiện các chức năng phức tạp hơn, như xử lý dữ liệu, tương tác với người dùng và tạo ra các hiệu ứng động trên trang web.
- JavaScript thường được tích hợp trực tiếp vào trang web và thực thi trên máy khách của người dùng, cho phép tương tác và thay đổi nội dung của trang mà không cần phải tải lại trang hoàn toàn.
 - b) Javascript có thể làm gì?
- Xử lý sự kiện trên trang web: JavaScript có thể sử dụng để xử lý các sự kiện trên trang web như nhấp chuột, nhấn phím hoặc gửi biểu mẫu.
- Tương tác với DOM (Document Object Model): JavaScript có thể thay đổi nội dung của trang web và kiểm soát các phần tử HTML và CSS trên trang.
- Tương tác với API: JavaScript có thể tương tác với các API để lấy dữ liệu từ các nguồn khác nhau và hiển thị nó trên trang web.
- Hiệu ứng và hoạt ảnh: JavaScript có thể tạo ra các hiệu ứng và hoạt ảnh trên trang web.
- Kiểm tra và xử lý lỗi: JavaScript có thể kiểm tra dữ liệu và xử lý lỗi trên trang web để ngăn chặn các lỗi và vấn đề an ninh.
- Tạo ứng dụng web động: JavaScript có thể được sử dụng để tạo ra các ứng dụng web động, cho phép người dùng tương tác với trang web một cách nhanh chóng và dễ dàng.

2.2.5 *MySQL*

- a) MySQL là gì?
- MySQL là một hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ miễn phí và mã nguồn mở được sử dụng rộng rãi trên các ứng dụng web.

- Cho phép các nhà phát triển tạo ra, quản lý và truy xuất cơ sở dữ liệu để lưu trữ thông tin cho các ứng dụng web.
- MySQL cũng cung cấp nhiều tính năng như tối ưu hóa hiệu suất, bảo mật và khả năng mở rộng để đáp ứng các nhu cầu của các ứng dụng web khác nhau.
 - b) MySQL có thể làm gì?
- Lưu trữ dữ liệu: MySQL có thể lưu trữ dữ liệu trong các bảng được tổ chức theo các cột và hàng, giúp cho việc tìm kiếm, truy vấn và sắp xếp dữ liệu dễ dàng.
- Truy vấn dữ liệu: MySQL cung cấp ngôn ngữ truy vấn SQL (Structured Query Language) để truy vấn và lấy dữ liệu từ cơ sở dữ liệu.
- Quản lý người dùng: MySQL có thể quản lý người dùng và phân quyền truy cập dữ liệu, giúp bảo mật và đảm bảo tính toàn ven của dữ liệu.
- Sao lưu và phục hồi dữ liệu: MySQL cung cấp các công cụ để sao lưu và phục hồi dữ liệu, giúp đảm bảo an toàn và khả năng phục hồi dữ liệu khi có sự cố.
- Tối ưu hóa cơ sở dữ liệu: MySQL cung cấp các công cụ để tối ưu hóa cơ sở dữ liệu,
 giúp tăng hiệu suất và giảm tải cho hệ thống.
- Kết nối với các ngôn ngữ lập trình: MySQL có thể kết nối và tương tác với các ngôn ngữ lập trình như PHP, Java, Python, v.v. để lấy và lưu trữ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu MySQL.

CHƯƠNG 3 – PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

3.1 Đặt vấn đề

Khi khách hàng muốn tìm hiểu thông tin để đi xem phim mà không có trang web thì khách hàng sẽ gặp khó khăn trong việc tìm kiếm về lịch chiếu phim, giá vé, đặt vé online, các ưu đãi và khuyến mãi của rạp chiếu phim. Điều này có thể dẫn đến sự mất mát về thời gian và tiền bạc khi khách hàng phải đến rạp chiếu phim để biết thông tin cần thiết. Với sự phát triển về công nghệ cũng như nhu cầu của khách hàng thì giao diện các website hiện tại không thể đáp ứng được.

Đối với quản lý, nếu không có trang web, họ sẽ gặp khó khăn trong việc quản lý thông tin về các rạp chiếu phim, thông tin phim, thông tin khách hàng và bán vé. Nó sẽ mất nhiều thời gian và tài nguyên hơn để quản lý thông tin này theo cách thủ công. Bên cạnh đó, không có trang web cũng có thể ảnh hưởng đến việc quảng bá và tiếp cận khách hàng của thương hiệu.

Vì vậy, nhóm chúng em muốn tạo rat rang web có thiết kế giao diện than thiện đẹp mắt, bao gồm các tone màu tối giúp dịu mắt người dung. Đồng thời website cung cấp đầy đủ các chức năng cũng như bổ sung các chức năng report cho khách hàng và báo lỗi cho hệ thống. Tất cả đều nhằm đem đến cho người dùng trải nghiệp tốt nhất.

3.2 Đặc tả hệ thống

3.2.1 Chức năng của người quản lý(Admin)

- O Đăng nhập và quản lý tài khoản:
 - Admin có thể đăng nhập vào trang web bằng tài khoản riêng để thực hiện các hoạt động quản lý.
 - Admin có thể quản lý tài khoản của khách hàng, bao gồm việc xác thực, thay đổi thông tin cá nhân và hỗ trợ khách hàng khi có vấn đề.
- Quản lý nội dung:

 Admin có thể thêm, sửa, xóa nội dung trên trang web bao gồm thông tin về các bộ phim, lịch chiếu, giá vé, menu đồ ăn và các chương trình khuyến mãi.

Quản lý đặt vé:

- Admin có thể xem, duyệt hoặc hủy các đơn đặt vé của khách hàng trên trang web.
- Nếu cần, admin có thể liên hệ với khách hàng để giải quyết các vấn đề liên quan đến đặt vé.

Thống kê và báo cáo:

- Admin có thể tạo các báo cáo thống kê về lượng khách hàng, doanh thu và các thông tin liên quan khác để giúp rạp phát triển hơn nữa.
- Admin cũng có thể xem các thông tin chi tiết về các đơn đặt vé và đánh giá của khách hàng để cải thiện chất lượng dịch vụ.

3.2.2 Chức năng của khách hàng

o Trang chủ:

- Trang chủ của trang web sẽ có giao diện đơn giản, thuận tiện cho khách hàng dễ dàng truy cập và tìm kiếm thông tin.
- Khách hàng có thể xem danh sách phim đang chiếu, giá vé, giờ chiếu và các chương trình khuyến mãi hiện có.
- Khách hàng có thể truy cập vào các trang thông tin chi tiết của từng phim để xem trailer, thông tin diễn viên và nội dung phim.

o Đặt vé:

- Khách hàng có thể đặt vé trực tuyến thông qua trang web bằng cách chọn phim, rạp chiếu, suất chiếu, đồ ăn và chỗ ngồi mong muốn.
- Sau khi đặt vé thành công, khách hàng sẽ nhận được thông báo xác nhận đặt vé trên trang web.

o Thanh toán:

- Khách hàng có thể thanh toán vé bằng các phương thức thanh toán trực tuyến bằng ví điện tử Momo.
- Sau khi thanh toán thành công, khách hàng sẽ nhận được thông báo xác nhận thanh toán và vé sẽ được lưu trong tài khoản của khách hàng trên trang web.

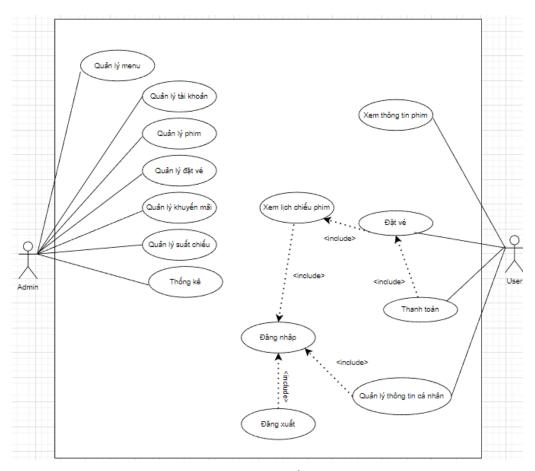
O Quản lý tài khoản:

- Khách hàng có thể tạo tài khoản trên trang web để theo dõi lịch sử đặt vé, thông tin cá nhân và các ưu đãi dành riêng cho thành viên.
- Khách hàng có thể cập nhật thông tin cá nhân, mật khẩu và địa chỉ email trên trang web.
- Khách hàng có thể hủy vé đã đặt thông qua trang web và nhận được hoàn tiền nếu hủy trước thời điểm chiếu.

3.3 Phân tích và thiết kế

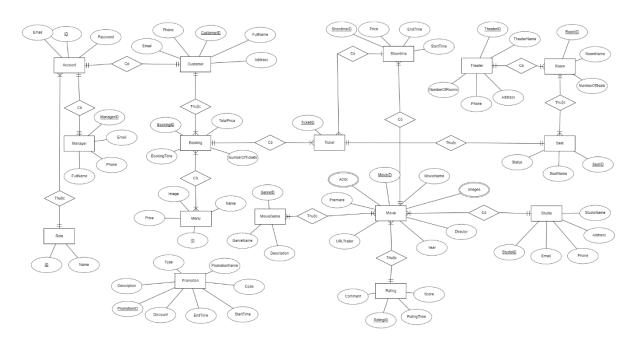
3.3.1 Mô hình use case tổng quát

Mô hình use case tổng quát mô tả các chức năng của web và sự tương tác của admin với người dùng đối với trang web.



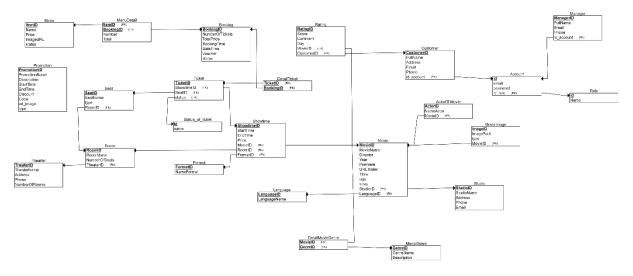
Hình 1 Usecase tổng quan

3.3.2 ERD



Hình 2 ERD

3.3.3 Mô hình quan hệ

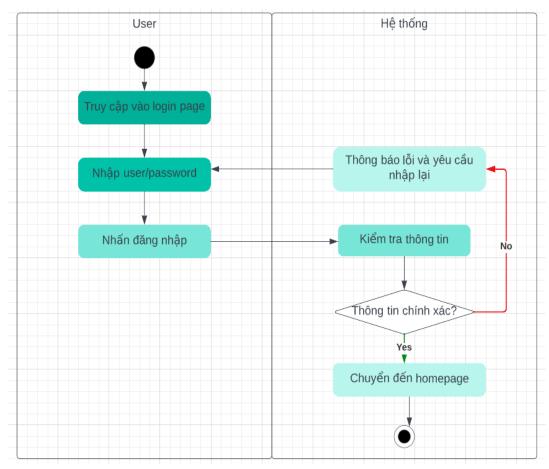


Hình 3 Mô hình quan hệ

3.3.4 Hoạt động chính

1. Hoạt động đăng nhập của user:

Mô tả: Khi muốn đăng nhập ta cần phải nhập thông tin theo yêu cầu, khi nhấn đăng nhập thì hệ thống sẽ kiểm tra thông tin, nếu thông tin lỗi thì sẽ thông báo lỗi và yêu cầu nhập lại. Nếu đúng thì sẽ chuyển đến trang chủ của user.

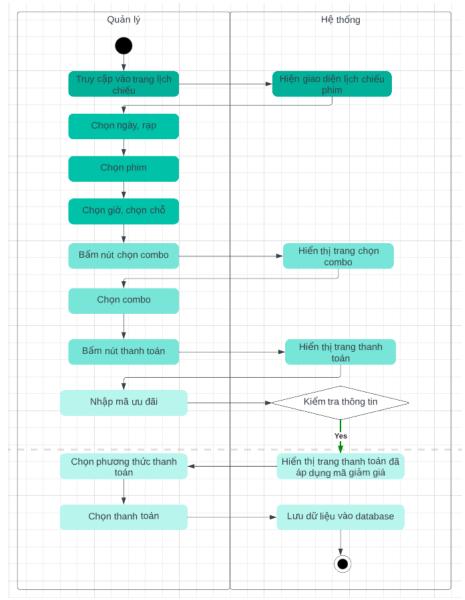


Hình 4 Hoạt động đăng nhập của user

2. Hoạt động đặt vé và thanh toán

Mô tả: Khi khách hàng truy cập vào trang lịch chiếu thì hệ thống sẽ hiển thị giao diện trang lịch chiếu. Khách hàng sẽ chọn ngày, chọn rạp, đến chọn phim rồi chọn giờ, chờ chỗ và bấm nút chọn combo thì hệ thống sẽ hiển thị giao diện chọn combo. Khách hàng chọn combo rồi bấm nút thanh toán để đến trang thanh toán. Khách hàng nhập mã ưu đãi để áp dụng ưu đãi, sau khi hệ thống kiểm tra mã ưu đãi có tồn tại hay không, nếu có thì hiện trang thanh toán đã áp dụng mã giảm giá. Khách hàng chọn phương thức

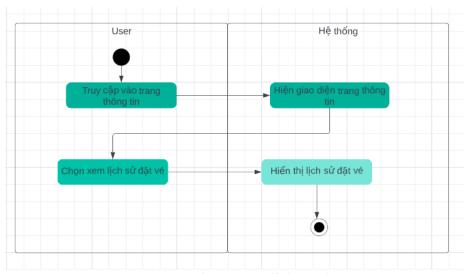
thanh toán và tích chọn đồng ý điều khoản rồi bấm nút thanh toán để thanh toán. Sau khi thanh toán thành công hệ thống sẽ hiển thị giao diện thanh toán thành công.



Hình 5 Hoạt động đặt vé và thanh toán của khách hàng

3. Hoạt động xem lịch sử đặt vé

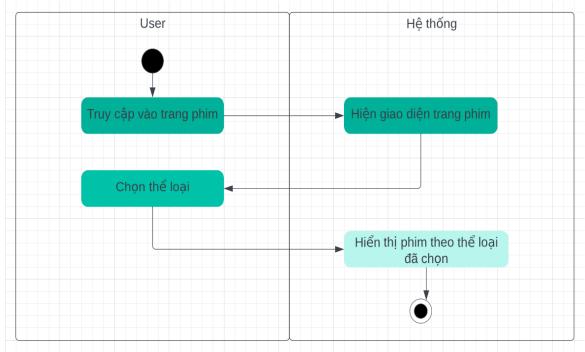
Mô tả: User cần đăng nhập và chọn mục thông tin. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện mục thông tin và khách hàng sẽ chọn mục lịch sử đặt vé thì hệ thống sẽ hiển thị lịch sử đặt vé của user.



Hình 6 Hoạt động xem lịch sử đặt vé

4. Hoạt động phân loại phim theo thể loại của khách hàng:

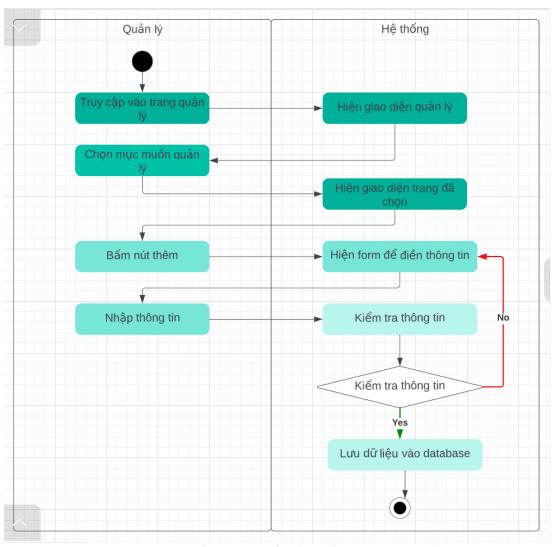
Mô tả: Khách hàng truy cập vào trang chủ trang phi hay suất chiếu sẽ đều có phim đề cử và các thể loại phim. Khách hàng chỉ cần chọn thể loại phim thì hệ thống sẽ lọc và hiển thị phim đã được lọc theo thể loại.



Hình 7 Hoạt động phân loại phim theo thể loại của khách hàng

5. Hoạt động quản lý thêm item của quản lý:

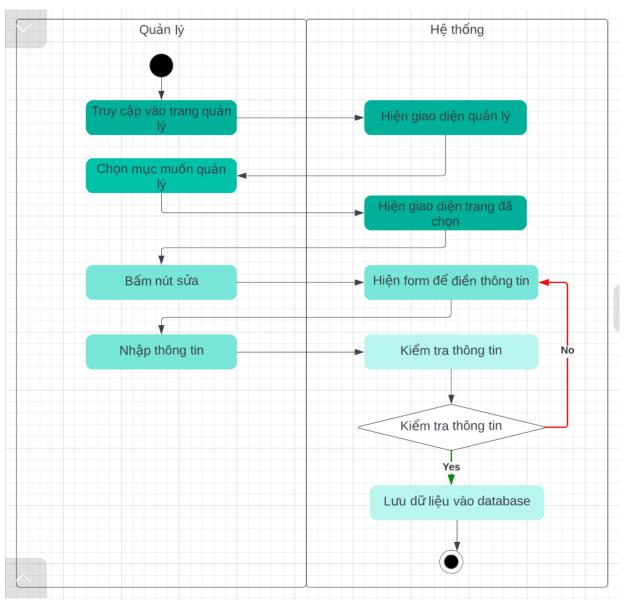
Mô tả: Quản lý có các mục quản lý có thể thêm item như thêm người dung, thêm combo, thêm lịch chiếu, thêm phim, thêm vé. Muốn thêm item thì quản lý phải truy cập đến trang quản lý và chọn mục muốn quản lý để hệ thống có thể hiện giao diện tương ứng. Quản lý bấm nút thêm thì hệ thống sẽ hiện form để điền thông thi cho quản lý nhập các thông tin tương ứng. Nhập xong thì hệ thống sẽ kiểm tra thông tin, nếu đúng thì sẽ lưu dữ liệu vào database, sai thì sẽ hiện lại form và yêu cầu nhập lại thông tin.



Hình 8 Hoạt động quản lý thêm item của quản lý

6. Hoạt động sửa thông tin item của quản lý:

Mô tả: Quản lý có các mục quản lý có thể sửa item như sửa người dùng, sửa combo, sửa lịch chiếu, sửa phim, sửa vé. Muốn sửa item thì quản lý phải truy cập đến trang quản lý và chọn mục muốn quản lý để hệ thống có thể hiện giao diện tương ứng. Quản lý bấm nút sửa thì hệ thống sẽ hiện form để điền thông thi cho quản lý nhập các thông tin tương ứng. Nhập xong thì hệ thống sẽ kiểm tra thông tin, nếu đúng thì sẽ lưu dữ liệu vào database, sai thì sẽ hiện lại form và yêu cầu nhập lại thông tin.



Hình 9 Hoạt động sửa thông tin item của quản lý

CHƯƠNG 4 – HIỆN THỰC

4.1 Link bản thiết kế

Công cụ thiết kế 5CT dùng để thiết kế website này là Figma.

Đường dẫn đến bản thiết kế bằng figma của team 5CT:

https://www.figma.com/file/drAUlXvBdLrtNXzq1IJLyj/Untitled?node-id=0-

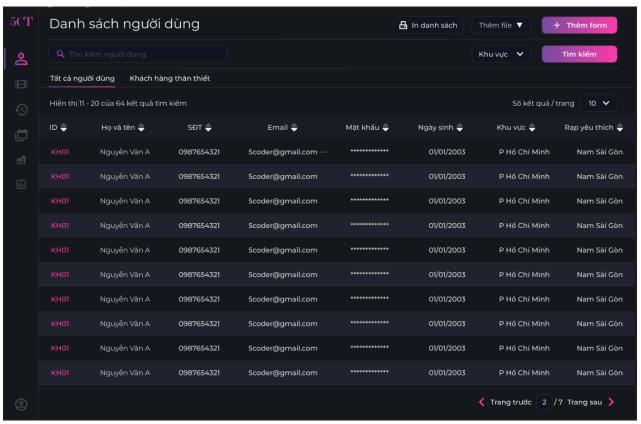
1&t=ivgtACYNFgGTBaKr-0

4.2 Phần Admin

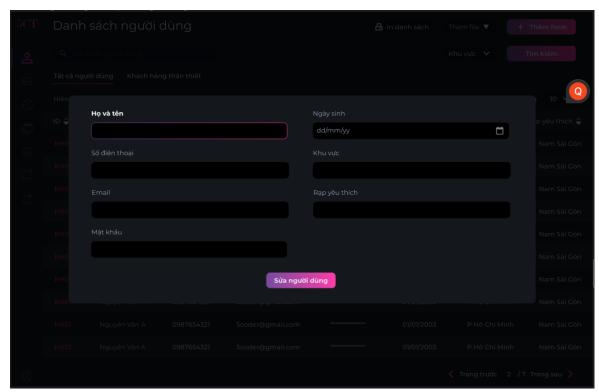
4.2.1 Quản lý người dùng

Acount: admin

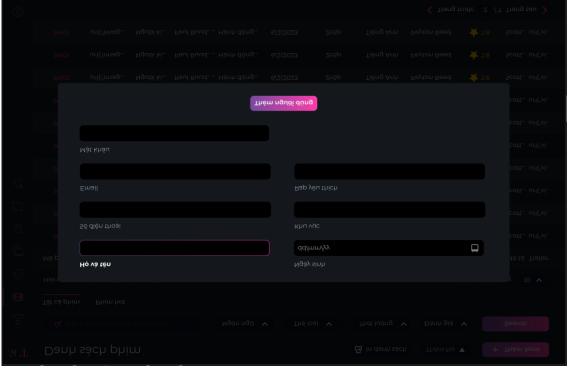
Password: 123456



Hình 10 Danh sách người dùng - Admin

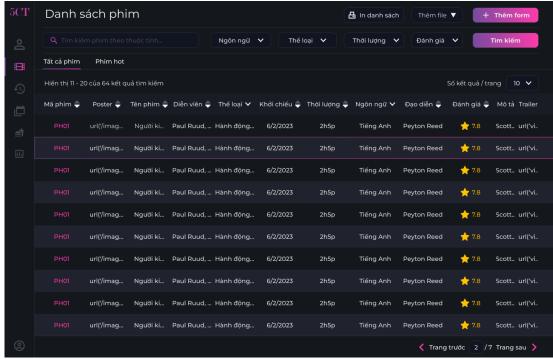


Hình 11 Sửa thông tin người dùng - Admin

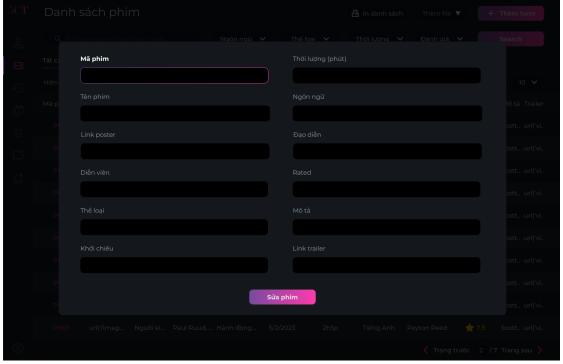


Hình 12 Thêm người dùng - Admin

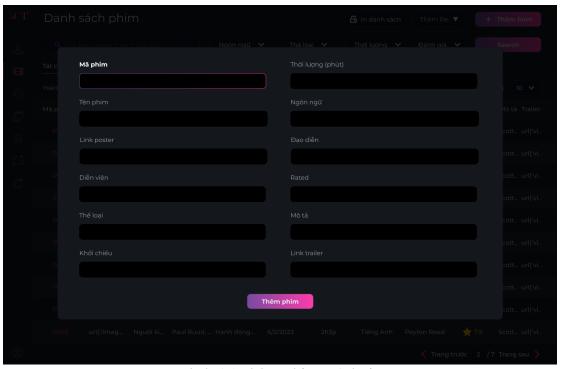
4.2.2 Quản lý phim- Danh sách phim



Hình 13 Danh sách phim - Admin

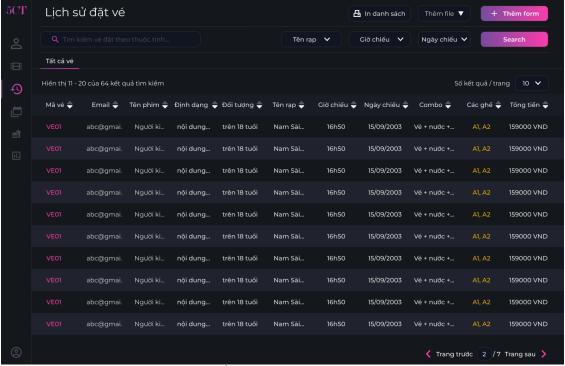


Hình 14 Sửa thông phim - Admin

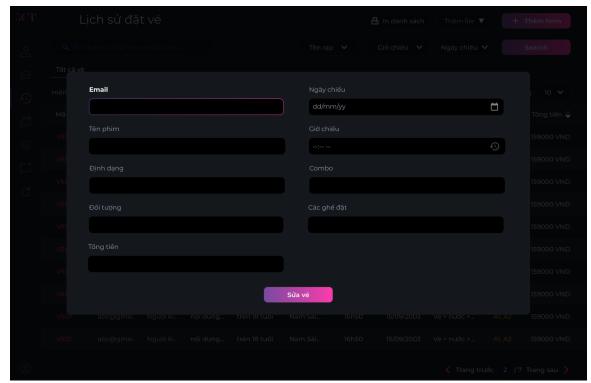


Hình 15 Thêm phim - Admin

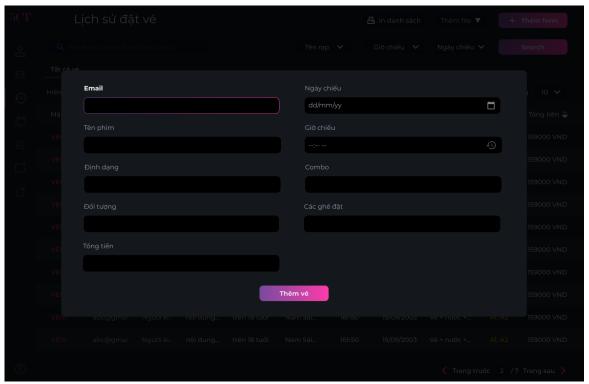
4.2.3 Quản lý đặt vớ – Thêm, sửa vớ



Hình 16 Hiển thị lịch sử đặt vé - Admin

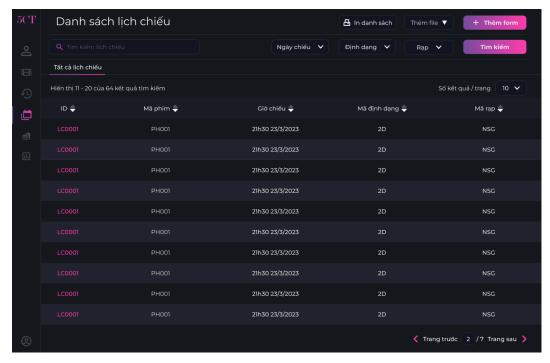


Hình 17 Sửa thông tin vé - Admin

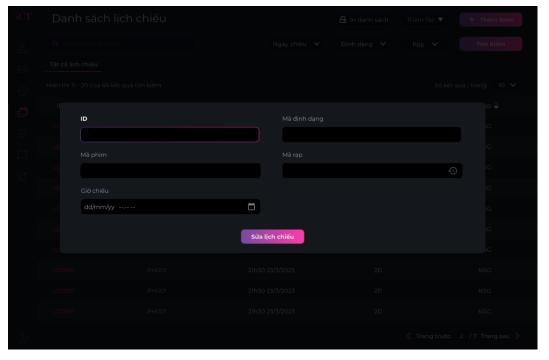


Hình 18 Thêm vé - Admin

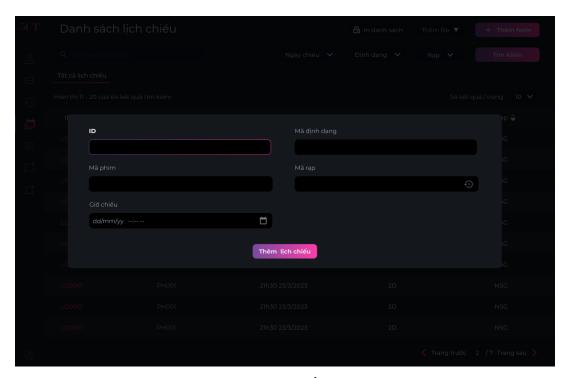
4.2.4 Quản lý lịch chiếu, Thêm, sửa lịch chiếu



Hình 19 Danh sách lịch chiếu - Admin

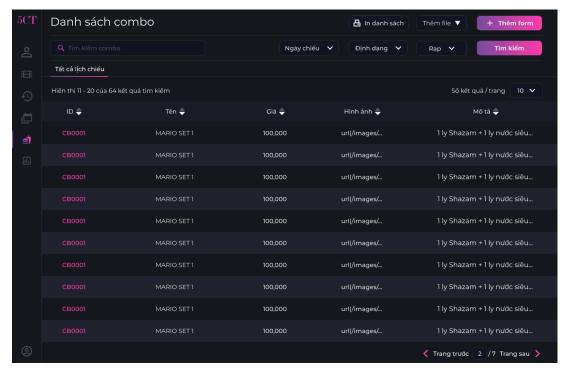


Hình 20 Sửa thông tin lịch chiếu - Admin

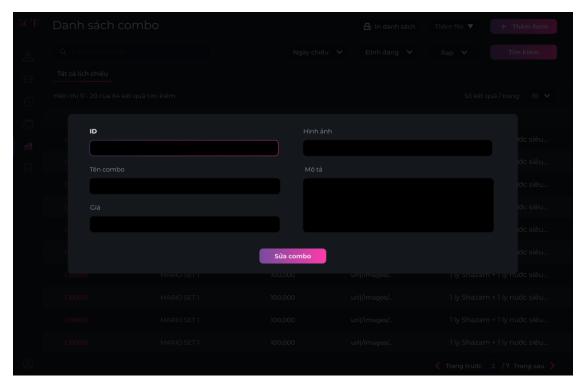


Hình 21 Thêm lịch chiếu - Admin

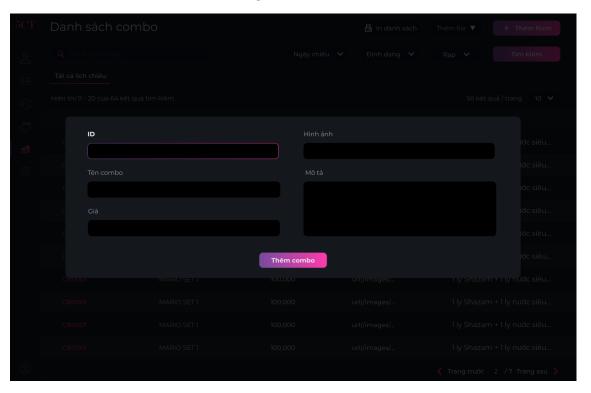
4.2.5 Quản lý menu – Thêm, sửa menu



Hình 22 Danh sách combo - Admin

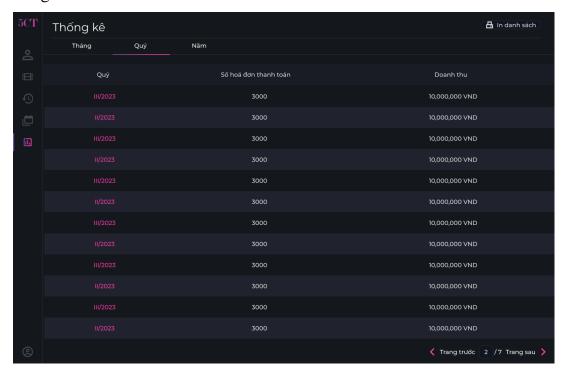


Hình 23 Sửa thông tin combo - Admin

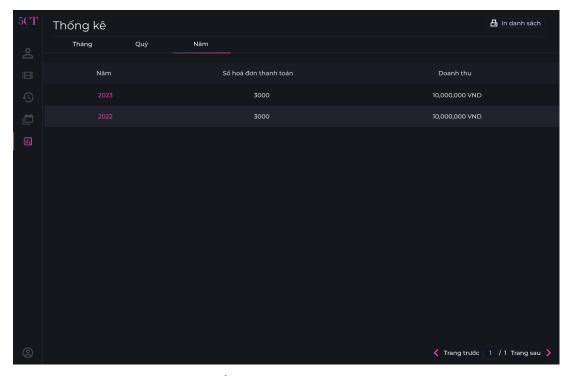


Hình 24 Thêm combo - Admin

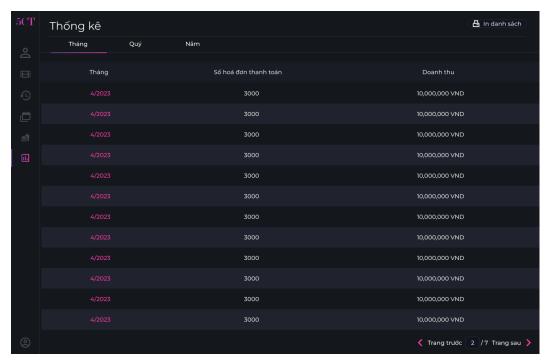
4.2.5 Thống kê



Hình 25 Giao diện thống kê - Admin

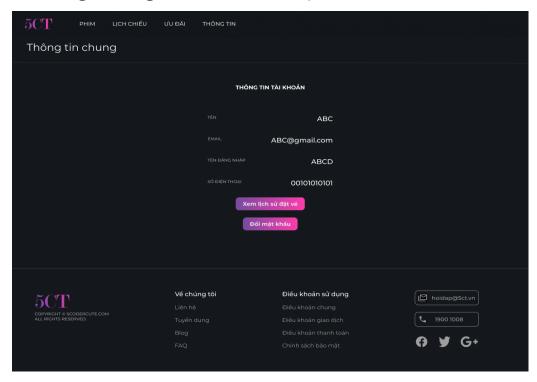


Hình 26 Thống kê theo năm - Admin

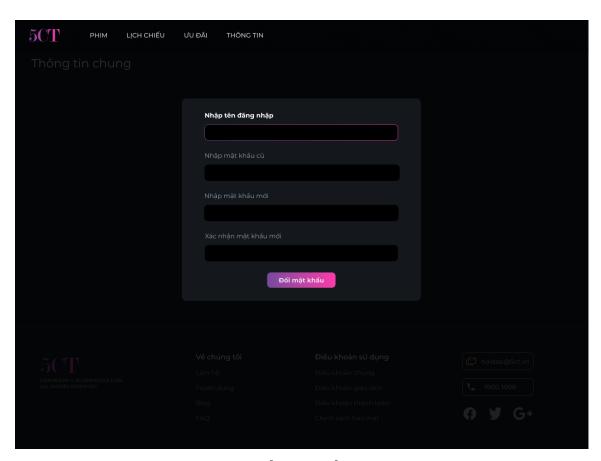


Hình 27 Thống kê theo quý – Admin

4.3 Phần chung: Thông tin tài khảo, đổi mật khẩu



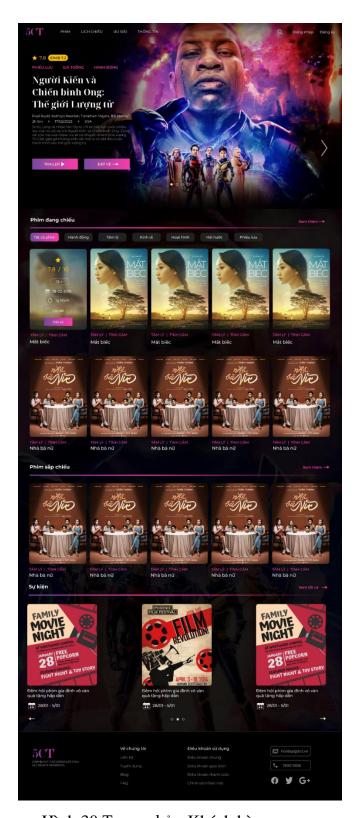
Hình 28 Thông tin chung



Hình 29 Đổi mật khẩu

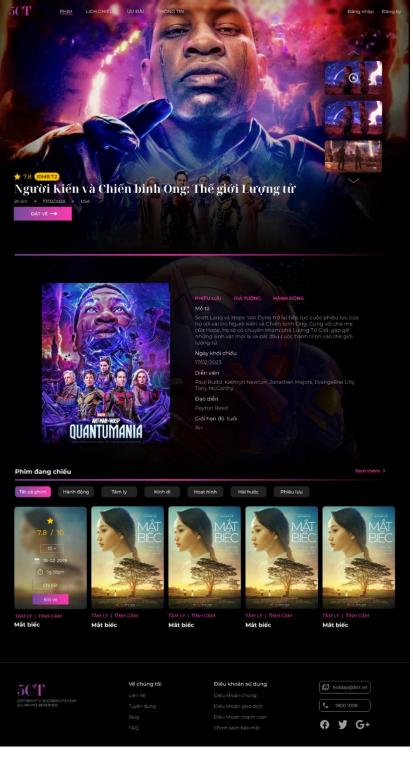
4.4 Khách hàng

4.4.1Trang chủ



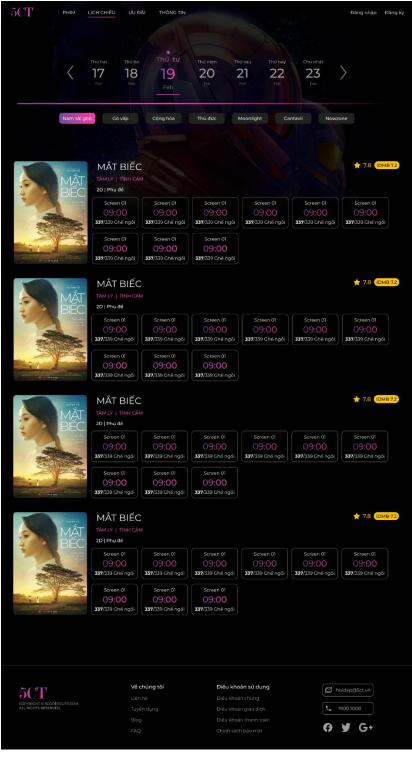
Hình 30 Trang chủ - Khách hàng

4.4.2 Chi tiết phim



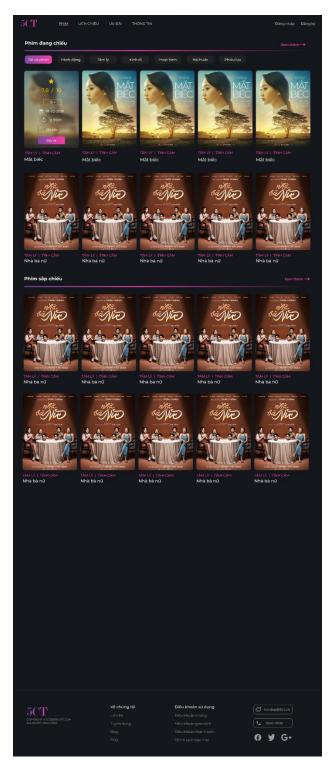
Hình 31 Chi tiết phim – Khách hàng

4.4.3 Lịch chiếu



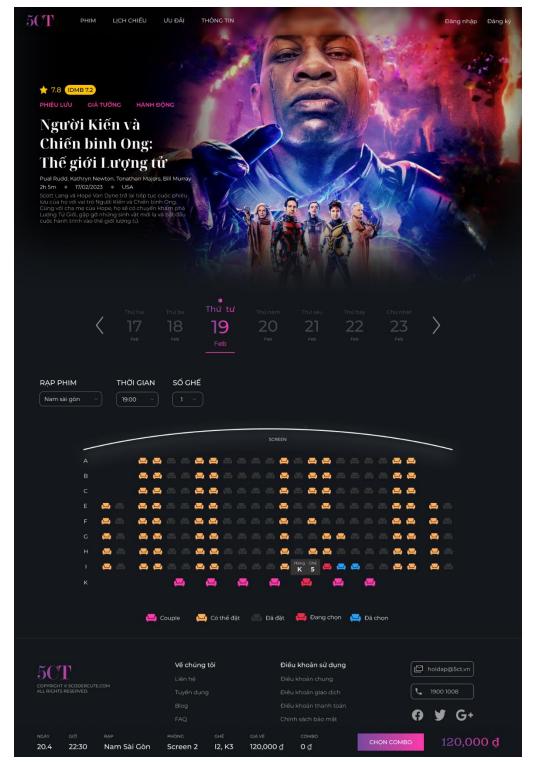
Hình 32 Giao diện lịch chiếu – Khách hàng

4.4.4 Listfilm



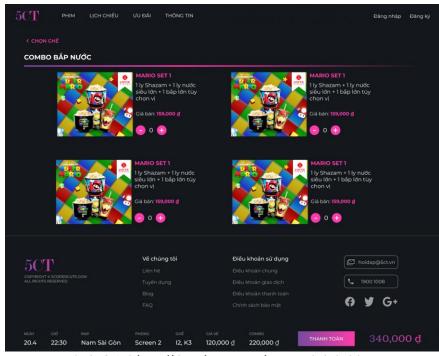
Hình 33 Giao diện listfilm – Khách hàng

4.4.5 Đặt vé



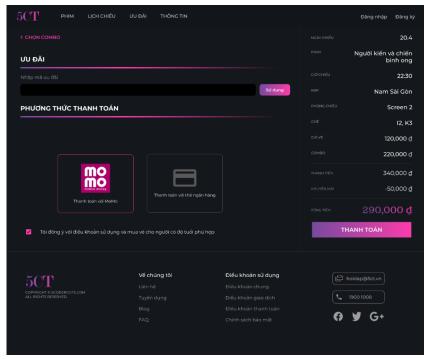
Hình 34 Giao diện đặt vé – Khách hàng

4.4.6 Chon combo

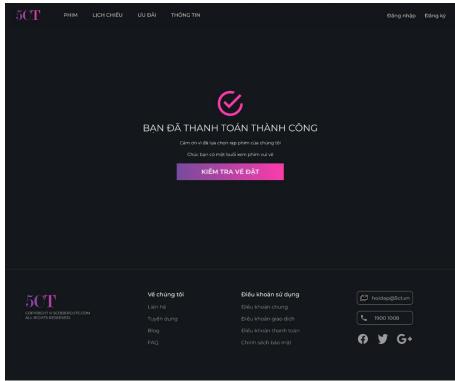


Hình 35 Giao diện chọn combo - Khách hàng

4.4.7 Thanh toán – Thanh toán thành công



Hình 36 Giao diện thanh toán – Khách hàng



Hình 37 Giao diện hiển thị thanh toán thành công

CHƯƠNG 5 – KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

- Kết quả đạt được của nhóm khi hoàn thành đồ án làm website bán vé trực tuyến có thể bao gồm:
 - Website hoạt động tốt: Nhóm đã phát triển một trang web bán vé trực tuyến chuyên nghiệp và hoạt động tốt, cho phép khách hàng dễ dàng đặt vé, thanh toán và nhận vé trực tuyến.
 - Nâng cao trải nghiệm khách hàng: Khách hàng có thể dễ dàng tìm kiếm, so sánh và đặt vé trực tuyến thông qua website bán vé, tăng trải nghiệm và sự hài lòng của khách hàng.
 - Thiết kế website: Nhóm đã thiết kế và phát triển một trang web bán vé trực tuyến chuyên nghiệp với giao diện đẹp mắt, dễ sử dụng và thân thiện với người dùng. Việc này giúp tăng khả năng thu hút và giữ chân khách hàng.
- Tuy nhiên, để hoàn thành đồ án này, nhóm cũng đã học được những bài học quý báu, bao gồm:
 - Kiến thức về lập trình web: Nhóm đã phải học và áp dụng các ngôn ngữ lập trình như HTML, CSS, JavaScript, PHP và các công nghệ khác để phát triển trang web bán vé.
 - Kỹ năng quản lý dự án: Để hoàn thành đồ án, nhóm phải phân công công việc, quản lý thời gian và trao đổi thường xuyên với nhau để đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm.
 - Khả năng tư duy sáng tạo: Việc phát triển một trang web bán vé trực tuyến chuyên nghiệp đòi hỏi sự sáng tạo trong thiết kế giao diện, tính năng và trải nghiệm người dùng.
 - Kỹ năng xử lý sự cố: Trong quá trình phát triển và triển khai, nhóm đã phải đối mặt với các sự cố kỹ thuật và phải có khả năng xử lý nhanh chóng để đảm bảo trang web hoạt động tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. https://openai.com/blog/chatgpt
- 2. https://getbootstrap.com/docs/4.0/getting-started/introduction/
- 3. https://mona.media/mo-hinh-mvc/
- 4. https://www.w3schools.com/html/
- 5. https://www.w3schools.com/css/default.asp
- 6. https://www.w3schools.com/js/default.asp
- 7. https://www.w3schools.com/php/default.asp
- 8. https://www.w3schools.com/bootstrap_ver.asp
- 9. https://www.w3schools.com/sql/default.asp
- 10. https://www.figma.com/community

PHŲ LŲC

Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc hỗ trợ cho nội dung luận văn như số liệu, biểu mẫu, tranh ảnh. . . . nếu sử dụng những câu trả lời cho một *bảng câu hỏi thì bảng câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần Phụ lục ở dạng nguyên bản* đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; **không được tóm tắt hoặc sửa đổi**. Các tính toán mẫu trình bày tóm tắt trong các biểu mẫu cũng cần nêu trong Phụ lục của luận văn. Phụ lục không được dày hơn phần chính của luận văn